

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2030

Căn cứ Quyết định số 76/QĐ-TTg ngày 18/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia Bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản đến năm 2030;

Thực hiện Công văn số 1443/BNN-KN ngày 01/3/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình Quốc gia về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản đến năm 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2030, với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Bảo vệ, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản nhằm phục hồi và sử dụng hợp lý, hiệu quả nguồn lợi thủy sản và các hệ sinh thái thủy sinh; gắn hoạt động kiểm tra, kiểm soát, quản lý nguồn lợi thủy sản với hoạt động khai thác nguồn lợi thủy sản bền vững; nâng cao nhận thức của cộng đồng và xã hội về bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, góp phần phát triển thủy sản bền vững, giữ gìn tính đa dạng sinh học, giá trị tài nguyên sinh vật; chủ động ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu; nâng cao đời sống và sinh kế cho người dân.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% các hồ tự nhiên, hồ chứa lớn và hệ thống sông chính được điều tra, giám sát, đánh giá nguồn lợi và môi trường sống của các loài thủy sản;
- 100% các huyện, thị xã, thành phố tổ chức hoạt động thả tái tạo nguồn lợi thủy sản vào vùng nước tự nhiên hàng năm;
- Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản gắn với xây dựng nông thôn mới, phát triển du lịch sinh thái;

II. NỘI DUNG

1. Điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản.

Thực hiện điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản; xác định các vùng, khu vực bảo vệ nguồn lợi thủy sản; khu vực cấm khai thác thủy sản và ban hành quy định về thời gian, địa điểm cấm khai thác trong năm đặc biệt là các khu vực tập trung sinh sản, khu vực thủy sản còn non tập trung sinh sống, nơi cư trú và đường di cư tự nhiên của các loài thủy sản nhằm bảo vệ, phục hồi hệ sinh thái và môi trường sống của các loài thủy sản.

2. Bảo vệ nguồn lợi thủy sản

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản; nhất là các hành vi sử dụng xung điện, chất độc, chất nổ, nghề, ngư cụ khai thác có tính huỷ diệt, tận diệt, khai thác loài thủy sản có kích thước nhỏ hơn quy định; khai thác, vận chuyển, mua bán tiêu thụ các loài nguy cấp, quý, hiếm.

3. Tái tạo, phát triển nguồn lợi thủy sản và phục hồi môi trường sống của loài thủy sản.

- Sinh sản nhân tạo, ương nuôi một số loài thủy sản có giá trị kinh tế, loài thủy sản bản địa, loài thủy sản đặc hữu, nguy cấp, quý hiếm, loài thủy sản được tái tạo, phục hồi để đảm bảo hiệu quả.

- Hàng năm thả giống bổ sung một số giống thủy sản có giá trị kinh tế, giống thủy sản bản địa vào vùng nước tự nhiên nhằm tăng nguồn lợi thủy sản đang ngày càng suy giảm, đồng thời bảo toàn các giống loài tự nhiên, đa dạng sinh thái trên các thủy vực, từng bước nâng cao sản lượng khai thác tự nhiên, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho ngư dân, giảm tệ nạn xã hội cho cộng đồng.

- Đẩy mạnh khuyến khích, huy động các nguồn lực xã hội hóa thông qua các tổ chức chính trị, xã hội, Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Bắc Giang... thực hiện các hoạt động phóng sinh, tái tạo nguồn lợi thủy sản và phục hồi môi trường sống của các loài thủy sản vào các hệ thống sông, hồ tự nhiên trên địa bàn tỉnh; trọng tâm là hệ thống sông ngòi lớn như: sông Cầu, sông Thương, sông Lục Nam và các hồ chứa tự nhiên có diện tích lớn trên địa bàn các huyện Lục Ngạn, Sơn Động, Yên Thế, Lục Nam...;

- Phát động, thực hiện có hiệu quả phong trào thả cá phóng sinh, tái tạo nguồn lợi thủy sản vào các ngày truyền thống ngành thủy sản Việt Nam, ngày môi trường thế giới, ngày Quốc tế đa dạng sinh học, Rằm tháng riêng, Lễ Phật đản, Lễ hội Vu lan...

4. Tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Tổ chức các lớp hướng dẫn tập huấn nâng cao nhận thức cho cán bộ cấp huyện, xã và nông dân các văn bản pháp luật trong lĩnh vực thủy sản, lợi ích của việc bảo vệ phát triển nguồn lợi thủy sản; Xây dựng chương trình truyền thông, phóng sự về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên các phương tiện thông tin đại chúng; in ấn, phát hành tranh ảnh, áp phích, tờ rơi và các panô cổ động tuyên truyền về bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Đối tượng được tuyên truyền: các cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản; các tổ chức chính trị, xã hội; cộng đồng dân cư; các tầng ni, phật tử và người dân trên địa bàn tỉnh; trong đó tập trung vào các hộ dân sống xung quanh các hồ chứa lớn, sông, ngòi thả tái tạo nguồn lợi thủy sản, các hộ dân tham gia hoạt động khai thác nguồn lợi thủy sản tự nhiên, các hộ nuôi cá lồng trên hồ chứa, hệ thống sông trên địa bàn tỉnh;

- Thời gian thực hiện: Tổ chức hoạt động thông tin, tuyên truyền thường xuyên hàng năm; trong đó tập trung vào các dịp thả giống tái tạo nguồn lợi thủy sản nhân ngày truyền thống ngành thủy sản Việt Nam (ngày 1 tháng 4), ngày môi trường thế giới (ngày 05 tháng 6), ngày Quốc tế đa dạng sinh học (ngày 22 tháng 5), Rằm tháng riêng, Lễ phật đản, Lễ hội Vu lan (ngày 15 tháng 7 âm lịch).

5. Thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản: Tổ chức thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản với nhu cầu người dân theo hướng bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản kết hợp phát triển du lịch sinh thái, du lịch nông thôn, đảm bảo sinh kế bền vững, an sinh xã hội.

6. Thanh tra, kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm: Triển khai thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát, phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp khai thác thủy sản vi phạm về lĩnh vực khai thác, bảo vệ nguồn lợi và môi trường thủy sản tại các vùng nước trên địa bàn tỉnh như: Sử dụng chất nổ, xung điện, chất độc, ngư cụ có kích thước mắt lưới nhỏ hơn quy định để khai thác thủy sản; thải các chất thải công nghiệp, nông nghiệp, ... chưa qua xử lý ra môi trường và các hoạt động làm ảnh hưởng xấu đến môi trường sông, nơi cư trú, sinh sản và đường di cư của các loài thủy sản.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền

- Đa dạng công tác truyền thông, tập trung tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện các quy định của Luật Thủy sản, các văn bản hướng dẫn thi hành luật.

- Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng và xã hội về vai trò, giá trị của nguồn lợi thủy sản và các hệ sinh thái thủy sinh; trách nhiệm bảo vệ nguồn lợi thủy sản, đặc biệt là bảo vệ loài thủy sản nguy cấp, quý hiếm.

2. Nâng cao năng lực quản lý phát triển nguồn nhân lực trong bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản

- Sắp xếp, kiện toàn hệ thống cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản, đảm bảo đồng bộ, phù hợp và hiệu quả.

- Tổ chức các khóa học đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức làm công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản các cấp.

- Nâng cao hiệu quả cơ chế phối hợp giữa các lực lượng chức năng trong công tác thực thi pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án ưu tiên về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh.

3. Khoa học công nghệ

- Nuôi thương phẩm, thả tái tạo một số loài thủy sản có giá trị kinh tế, loài thủy sản bản địa, đặc hữu, bổ sung nguồn giống thủy sản phục vụ công tác tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản, phục hồi hệ sinh thái thủy sinh.

- Khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp và khối tư nhân, thông qua các chính sách khuyến khích và đầu tư, công tác phát triển khoa học và công nghệ trong bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, bền vững và thân thiện với môi trường.

4. Nguồn kinh phí

- Nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp hàng năm chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên (vốn sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp môi trường, sự nghiệp khoa học) theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

- Nguồn vốn lồng ghép trong các Chương trình, Kế hoạch, Đề án, Dự án.

- Kinh phí vận động tài trợ từ các tổ chức, cá nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các đơn vị, tổ chức liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, đảm bảo hoàn thành mục tiêu kế hoạch; tham mưu, đề xuất chương trình, phong trào thực hiện thả phóng sinh, tái tạo bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Làm đầu mối, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, phong trào về thả tái tạo, phát triển nguồn lợi thủy sản; thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; thực hiện việc điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn thực hiện các hoạt động bảo vệ, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản; kiểm tra, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Hàng năm xây dựng dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch gửi Sở Tài chính tổng hợp, nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh bố trí theo quy định. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra đôn đốc việc triển khai thực hiện; định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện và tổ chức sơ kết, tổng kết theo quy định.

2. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ khả năng cân đối ngân sách tham mưu bố trí, lồng ghép các nguồn vốn để triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo kế hoạch.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành có liên quan và các địa phương rà soát, lồng ghép các nhiệm vụ liên quan đến bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản với thực hiện các Chương trình, dự án về bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ tài nguyên nước

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc tăng cường công tác quản lý bảo vệ môi trường, tài nguyên nước; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường gây ô nhiễm nguồn nước.

4. Công an tỉnh: Chỉ đạo cơ quan chuyên môn trực thuộc phối hợp với chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các địa phương trong việc kiểm tra, kiểm soát hoạt động khai thác thủy sản trên các tuyến sông, hồ tự nhiên trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn quản lý, đảm bảo hiệu quả và các mục tiêu Kế hoạch đã đề ra; trọng tâm là nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của các loài thủy sản; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia các hoạt động thả phóng sinh, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn;

- Phân công trách nhiệm cho các phòng chuyên môn, cán bộ theo dõi, quản lý nhà nước về lĩnh vực thủy sản, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực thủy sản. Quan tâm bố trí ngân sách địa phương để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn quản lý.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Giáo hội Phật giáo tỉnh Bắc Giang: phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các địa phương tích cực tuyên truyền, vận động các đoàn viên, hội viên, tăng ni Phật tử tham gia thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch, nhất là việc thả phóng sinh tái tạo, bảo vệ nguồn lợi thủy sản; tăng cường giám sát, phản ánh kịp thời các hành vi vi phạm quy định pháp luật trong hoạt động bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản với các cơ quan chức năng để có biện pháp xử lý theo quy định.

Yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- BTS Giáo Hội Phật giáo VN tỉnh Bắc Giang;
- Báo Bắc Giang, Đài PTTH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh:
- + LĐVP, TH, KTTH, KGVX, KTN, TN, TKCT;
- + Lưu: VT, NN Thăng.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ô Pích